TOÀ ÁN ND Q.SƠN TRÀ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Bản án số: **04**/2022/KDTM
Ngày 07.7.2022
"V/v kiện đòi tiền mua hàng"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Phạm Thanh Thủy**
Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Vũ Thị Lệ Thủy và ông Nguyễn Kim Thành**
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Xuân** - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Sơn Trà TP Đà Nẵng.
Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Hương Thu** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 04/2022/TLST-KDTM ngày 16.02.2022 về việc *"Kiện đòi tiền mua bán hàng hóa*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-DS ngày 30.5.2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2022/QĐST-DS ngày 14.6.2022 giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn***: Công ty Cổ phần Thủy sản BTN; Địa chỉ: Lô C2-1, C2-2 KCN dịch vụ thủy sản Đà Nẵng, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng. Đại diện theo pháp luật có bà Vũ Thị Thu H, chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền có bà Nguyễn Thị Bé, sinh năm 1996. Địa chỉ liên hệ: Tầng 6, Tòa nhà Thành Lợi, số 249 Nguyễn Văn Linh, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng (Theo giấy ủy quyền số 28/2022/UQ-BTN ngày 01.3.2022) có mặt

**** Bị đơn***: Công ty TNHH Thực phẩm TLX; Địa chỉ: số 58 Thế Lữ, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng. Đại diện theo pháp luật có ông Trần Trọng H, chức vụ: giám đốc, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty Cổ phần Thủy sản BTN có bà Nguyễn Thị Bé trình bày:*

Công ty Cổ phần Thủy sản BTN là doanh nghiệp xuất nhập khẩu, chế biến, kinh doanh các mặt hàng thủy hải sản và thực phẩm khác. Công ty TNHH Thực phẩm TLX là khách hàng thường xuyên và là bạn hàng lâu năm của chúng tôi. Hai bên đã ký kết hợp đồng nguyên tắc về việc mua bán hàng hóa số 01/11/20-246/HĐNT/BTN-TLX; theo đó BTN luôn cung cấp hàng hóa đúng theo yêu cầu đặt hàng của TLX, đồng thời TLX cũng thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán. Tuy nhiên, từ đơn đặt hàng cuối cùng ngày 19.5.2021, TLX không đặt hàng nữa và ngày 02.12.2021 Công ty Cổ phần Thủy sản BTN và Công ty TNHH Thực phẩm

TLX đã ký xác nhận công nợ thể hiện Công ty TNHH Thực phẩm TLX còn nợ Công ty Cổ phần Thủy sản BTN số tiền là 164.719.866 đồng. Sau khi ký xác nhận công nợ BTN để yêu cầu trả số tiền nêu trên nhưng Công ty TNHH TLX vẫn không chịu trả tiền nợ.

Nay yêu cầu Tòa án nhân dân quận Sơn Trà buộc Công ty TNHH Thực phẩm TLX phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Thủy sản BTN số tiền cụ thể như sau: 164.719.866 x 9,7%/năm x 189 ngày = 8.273.450 đồng đồng (tính từ ngày 31.12.2021 đến ngày 07.7.2022). Tổng cộng cả gốc và lãi là 172.993.316 đồng (*một trăm bảy mươi hai triệu, chín trăm chín mươi ba ngàn, ba trăm mười sáu đồng).* Trong đó tiền nợ gốc 164.719.866 đồng*;* tiền lãi 8.273.450 đồng.

* Đối với bị đơn Công ty TNHH thực phẩmTLX: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, các Thông báo về phiên hòa giải nhưng đại diện Công ty TNHH Thực phẩm TLX không đến tham gia phiên hòa giải cũng như không có văn bản trình bày ý kiến gửi đến Tòa án. Do vậy Tòa án tiến hành lập biên bản hòa giải không thực hiện được và đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

*** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà:**

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, HĐX, thu ký phiên tòa: Quá trình Toa án thụ lý giải quyết cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, Thẩm phán, HĐXX và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ quyền hạn của mình. Vụ án được giải quyết theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại BLTTDS

- Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Quá trình giải quyết nguyên đơn, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71, 234 BLTTDS. Còn bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại các phiên hòa giải, phiên tòa. Do đó, bị đơn đã không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 72, 234 BLTTDS.

- Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào chứng cứ là "Biên bản đối chiếu công nợ" làm căn xứ xác định Công ty TNHH thực phẩmTLX có nợ Công ty Cổ phần Thủy sản BTN số tiền đã mua hàng là 164.719.866 đồng. Do vậy căn cứ vào Điều 50,55 Luật Thương Mại cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đối với tiền lãi: đề nghị HĐXX áp dụng tính lãi theo mức lãi suất trung bình của 3 Ngân hàng nhà nước quy định từ ngày nguyên đơn gửi thông báo việc khởi kiện đến ngày xét xử theo quy định tại Điều 306 Luật Thương mại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về thủ tục tố tụng: Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa giữa Công ty Cổ phần Thủy sản BTN với Công ty TNHH Thực phẩm TLX thuộc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận

Sơn Trà theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm b, khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải: Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho đương sự vắng mặt theo quy định tại Điều 208, 209, 210, 211 của BLTTDS. Tại phiên tòa hôm nay, Nguyên đơn không xuất trình thêm chứng cứ mới.

Tại phiên toà lần thứ nhất ngày 14.6.2022 và cũng như phiên toà hôm nay Toà án đã triệu tập, niêm yết công khai Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên toà đối với bị đơn Công ty TNHH thực phẩmTLX, nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. *Về nội dung vụ án:*

Xuất phát từ việc Công ty Cổ phần Thủy sản BTN với Công ty TNHH thực phẩmTLX có ký hợp đồng nguyên tắc về việc mua bán hàng hóa số 01/11/20-246/HĐNT/BTN-TLX ngày 01.11.2020 về việc cung cấp mặt hàng thủy, hải sản, gia súc, gia cầm dạng sơ chế hoặc cấp đông đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng về vệ sinh an toàn thực phẩm. Phương thức đặt hàng là thông qua Fax, Email, điện thoại, tin nhắn, zalo..., nơi giao hàng là Lô C2-1, C2-2 KCN dịch vụ và thủy sản Đà Nẵng địa chỉ: phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng hoặc theo thỏa thuận của hai bên theo từng đơn hàng, thời hạn thanh toán là 100% trước khi nhận hàng hoặc có thay đổi thì phải có sự đồng ý của thuận trong từng lần đặt hàng.

Căn cứ vào bảng kê khối lượng hàng Công ty thủy sản BTN đã giao đúng và đủ số lượng hàng theo yêu cầu đặt hàng của Công ty TNHH Thực phẩm TLX và theo biên bản đối chiếu công nợ ngày 02.12.2021 thể hiện Công ty TNHH Thực phẩm TLX còn nợ Công ty Cổ phần Thủy sản BTN số tiền là 164.719.866 đồng (*một trăm sáu mươi tư triệu, bảy trăm mười chín ngàn, tám trăm sáu mươi sáu đồng*). Sau khi đối chiếu công nợ Công ty Cổ phần Thủy sản BTN đã nhiều lần đôn đốc việc thanh toán nợ nhưng phía Công ty TNHH Thực phẩm TLX đã không chịu thanh toán số nợ nêu trên. Do vậy Công ty Cổ phần Thủy sản BTN khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Thực phẩm TLX phải thanh toán số tiền nợ còn lại 164.719.866 đồng (*một trăm sáu mươi tư triệu, bảy trăm mười chín ngàn, tám trăm sáu mươi sáu đồng*). Bị đơn Công ty TNHH Thực phẩm TLX đã được thông báo yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Thủy sản BTN nhưng Công ty TNHH Thực phẩm TLX đã không có ý kiến gì khi nhận các thông báo của Tòa án.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Công ty Cổ phần Thủy sản BTN đã thực hiện xong nghĩa vụ của mình là giao hàng hóa, số lượng, phương thức giao nhận đúng theo yêu cầu đặt hàng của Công ty TNHH Thực phẩm TLX, hai bên có lập biên bản đối chiếu và xác nhận công nợ vào ngày 02.12.2021. Tuy nhiên, phía Công ty TNHH Thực phẩm TLX không thực hiện thanh toán việc vi phạm này đã làm ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của Công ty Cổ phần Thủy sản BTN. Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần Thủy sản BTN yêu cầu Công ty TNHH Thực phẩm TLX phải thanh toán số tiền còn nợ là 164.719.866 đồng. HĐXX căn cứ vào các Điều 50,55 Luật thương mại buộc Công ty TNHH Thực

phẩm TLX có trách nhiệm phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Thủy sản BTN số tiền nợ 164.719.866 đồng (*một trăm sáu mươi tư triệu, bảy trăm mười chín ngàn, tám trăm sáu mươi sáu đồng*) là có căn cứ.

[3] Về lãi suất: Do Công ty TNHH Thực phẩm TLX chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán nên việc Công ty Cổ phần Thủy sản BTN yêu cầu tính lãi chậm thanh toán như sau: 164.719.866 x 9,7%/năm x 189 ngày = 8.273.450 đồng đồng (tính từ ngày 31.12.2021 đến ngày 07.7.2022).

HĐXX xét thấy: Căn cứ vào Điều 306 Luật Thương mại, trường hợp bên vi phạm hợp đồng chậm thanh toán tiền hàng thì bên vi phạm hợp đồng có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả theo trung bình lãi suất của 3 Ngân hàng là 9,7%/ năm *(Theo thông báo về lãi suất của Ngân hàng TMCP Ngoại thương tại thời điểm xét xử hiện nay là 10,3%/năm, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam là 10,5%, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam là 8,5%/ năm. Trung bình lãi suất của 3 Ngân hàng là 9,7%/ năm)*. HĐXX thấy phù hợp nên chấp nhận.

-Về thời gian tính lãi: Căn cứ vào Biên bản đối chiếu công nợ ngày 02.12.2021, phiếu gửi bưu điện thể hiện nguyên đơn gửi thông báo về việc khởi kiện cho bị đơn đến ngày xét xử là 31.12.2021 đến ngày 07.7.2022 là 189 ngày. Do vậy căn cứ vào Điều 306 Luật thương mại để chấp nhận tính lãi của nguyên đơn, Cụ thể như sau:

164.719.866 đồng x 9,7%/ 1 tháng x 189 ngày = 8.273.450 đồng

Do đó chấp nhận yêu cầu của Công ty Cổ phần Thủy sản BTN về việc buộc Công ty TNHH Thực phẩm TLX thanh toán số tiền mua hàng còn nợ là **172.993.316 đồng** (*một trăm bảy mươi hai triệu, chín trăm chín mươi ba ngàn, ba trăm mười sáu đồng).* Trong đó tiền nợ gốc 164.719.866 đồng*;* tiền lãi 8.273.450 đồng.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện đòi tiền mua hàng được chấp nhận nên Công ty TNHH Thực phẩm TLX phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Cụ thể số tiền án phí KDTM sơ thẩm Công ty TNHH Thực phẩm TLX phải chịu là 172.993.316 đồng x 5 % = 8.649.665 đồng.

Hoàn trả cho Công ty Cổ phần Thủy sản BTN số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.155.786 đồng theo biên lai thu số 0003154 ngày 15.02.2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: - Điều 50,55,306 Luật thương mại;

- b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 266 của Bộ luật Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận đơn khởi kiện Công ty Cổ phần Thủy sản BTN đối với Công ty TNHH Thực phẩm TLX về việc "*Kiện đòi tiền mua bán hàng hóa*".

Tuyên xử: Buộc Công ty TNHH Thực phẩm TLX. Đại diện theo pháp luật có ông Trần Trọng H, chức vụ: giám đốc phải trả cho Công ty Cổ phần Thủy sản BTN số tiền đến ngày 07.7.2022 là **172.993.316 đồng (***một trăm bảy mươi hai triệu, chín trăm chín mươi ba ngàn, ba trăm mười sáu đồng)*. Trong đó tiền nợ gốc 164.719.866 đồng*;* tiền lãi 8.273.450 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chị khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH TLX phải chịu là 8.649.665 đồng (*tám triệu, sáu trăm bốn mươi chín ngàn, sáu trăm sáu mươi lăm đồng*)

Hoàn trả cho Công ty Cổ phần Thủy sản BTN số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.155.786 đồng (*bốn triệu, một trăm năm mươi lăm ngàn, bảy trăm tám mươi sáu đồng*) theo biên lai thu số 0003154 ngày 15.02.2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Thủy

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát Sơn Trà;
- Chi cụcThi hành án Sơn Trà;
- Sở Tư pháp
- Hồ sơ vụ án.